

Bản án số: 74 /2024/HS-ST

Ngày: 26/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thảo;
2. Văn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 71/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Út V, sinh ngày 07/8/1986 tại P, Bình Định; nơi cư trú hiện nay: Thôn T, xã S, xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình C và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1995 và có 02 người con, người con lớn sinh năm 2017, người con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo từng bị Tòa án bị xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” tại Bản án số 34/2006/HHST ngày 27/9/2006 của Tòa án nhân dân thị xã A, bị cáo chấp hành xong bản án; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/6/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thành T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G – Chi nhánh S. Ông T có mặt.

* *Bị hại*: Lê Tấn H, sinh ngày 15/3/2007; địa chỉ: Số nhà D L, Tổ C, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Lâm Thị V1, sinh năm 1983 và ông Lê Minh H1, sinh năm 1975 (Mẹ và cha của bị hại Lê Tấn H); cùng địa chỉ: Số nhà D L, Tổ C, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng*:

- Lê Đình T1, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn T, xã S, xã A, tỉnh Gia Lai ; có mặt.

- Nguyễn Thành T2, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn T, xã S, xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Út V và Lê Minh H1 đều là lái xe thuê cho Công ty N2. Khoảng giữa tháng 01/2024 thì H1 và V nảy sinh mâu thuẫn tại quán thịt cây ở thành phố P, tỉnh Gia Lai, H1 đã dùng tay đấm trúng mắt V một cái nhưng không gây thương tích, V bị thương nhẹ nên không báo cơ quan pháp luật. Chiều ngày 08/02/2024, Công ty N2 tổ chức tiệc tất niên ở nhà N tại Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai có mời V và H1 cùng gia đình đến dự đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày thì tiệc tan, H1 đi ra vỉa hè đường Phan Chu T3 cách cửa ra vào nhà hàng T4 khoảng 12m80 để gọi xe taxi còn chị Lâm Thị V1 là vợ của H1 và con trai Lê Tấn H đứng trước cửa nhà hàng T4 đợi. Lúc này, V đi ra trước cửa nhà hàng thì thấy H1, vì bức tức việc trước đây H1 đánh mình nên V nảy sinh ý định đánh H1 nên V đi đến vị trí H1 đứng nói: “*Bữa làm gì mà ông đánh tôi, bây giờ tôi ở đây ông đánh đi*” đồng thời V xông vào dùng tay đấm H1 nhưng H1 tránh né được nên không trúng và H1 cũng dùng tay đấm lại Viên nhưng cũng không trúng. Thấy H1 và V đánh nhau, Nguyễn Thành T2 đến can ngăn ôm H1 còn Lê Tấn H cũng chạy đến can ngăn V và dùng hai tay ôm hai vai và kéo Viên lùi lại khoảng 02m thì thả Viên ra. Sau đó, V đi đến đứng trên vỉa hè, cách cửa ra vào nhà hàng T4 khoảng 05m còn H cùng với T2 kéo H1 sang lề đường đối diện vị trí đánh nhau để không phải đánh nhau. Sau đó, H đi bộ sang phía cửa nhà hàng T4 để gọi mẹ là chị V1 đi về, khi H đi qua gần đến vị trí V đứng, thì bất ngờ V dùng tay phải đấm 01 (một) cái trúng mắt trái của H, gây vỡ mắt kính cận bằng thủy tinh H đang đeo. Những mảnh kính vỡ cắt vào da cơ xung quanh mắt gây ra nhiều thương tích rách da cơ, chảy máu nên gia đình đưa đến phòng khám Đ - P, tại Tổ A, phường A, thị xã A để khâu vết thương rồi gia đình đưa H về nhà tại TP . điều trị. Ngày 12/02/2024 gia đình đưa H đến Bệnh viện đa khoa tỉnh G nhập viện điều trị đến ngày 15/02/2024 thì ra viện.

- Ngày 11/02/2024, ông Lê Minh H1 là cha cháu Lê Tấn H làm đơn yêu cầu giám định thương tật, khởi tố vụ án hình sự. Giấy chứng nhận thương tích số: 69/CN ngày 27/02/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh G xác định tình trạng

lúc vào viện của Lê Tấn H: Mắt trái sưng bầm quanh hốc mắt, xuất huyết kết mạc. Vết thương mi trên mắt trái kích thước #3cm đã khô.

- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 114/KLTTCT-TTPY ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận thương tích của Lê Tấn H, kết luận:

+ 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang giữa chân mày trái: 3%.

+ 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang bờ trên mi mắt trái cách cung mày trái 2cm về phía dưới: 6%.

+ 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang mi trên mắt trái: 3%.

+ 01 sẹo vết thương phần mềm bờ dưới ngoài mi mắt dưới trái: 3%.

+ 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên góc trong dưới mi mắt trái: 3%.

- Kết luận: Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Tấn H tại thời điểm giám định là: 17% (Mười bảy phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp; xác định vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày có cạnh.

- Tại Bản Cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 23/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố Lê Út V về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Lê Út V thừa nhận hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” như Bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 23/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố. Bị cáo khai, giữa bị cáo và bị hại Lê Tấn H không có mâu thuẫn gì cả, trước đây khi bị cáo làm việc trên thành phố P thì bị ông Lê Minh H1 là cha của bị hại đã đánh bị cáo nhưng cũng không có thương tích gì nên bị cáo không báo cơ quan chức năng. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/02/2024 sau khi dự tiệc tất niên tại nhà hàng T4 thuộc Tổ C, phường A, thị xã A xong thì bị cáo thấy Lê Minh H1 đứng chờ xe trước cổng nhà hàng. Vì bức tức nên bị cáo đến gặp ông H1 và đánh nhưng ông Hiệp N1 được. Thấy vậy, mọi người đến can ngăn đẩy bị cáo và ông H1 ra cách xa. Khi bị cáo đang đứng thì cháu H là con của ông H1 đi vào nhà hàng, khi H đến gần chỗ bị cáo đứng, lúc này bị cáo nghĩ H đến đánh nên bị cáo đã dùng tay nắm 01 cái vào vùng mặt và trúng vào mắt trái của cháu H. Do cháu H đeo kính nên mảnh vỡ của kính đâm vào vùng mắt gây chảy máu và thương tích vùng mắt. Mọi người chạy vào can ngăn và bị cáo đi về. Bị cáo không kìm chế hành vi nên đã đánh cháu H gây thương tích 17% ở vùng mắt trái nên bị cáo đã bồi thường số tiền điều trị cho cháu H là 10.000.000đ và gia đình cháu H đã bãi nại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo để có điều kiện trở về lao động, chăm sóc gia đình của bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Út V phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng là “Có tính chất côn đồ”. Đề nghị căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù. Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại

đã nhận đủ số tiền bồi thường nên không yêu cầu gì thêm. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Ông Nguyễn Thành T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh G, bào chữa cho bị cáo Lê Út V trình bày: Ông T đồng ý với Bản Cáo trạng truy đã tố bị cáo Lê Út V về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ nghèo và có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, là lao động chính trong gia đình hiện nuôi 03 con còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tuyên bị cáo từ 01 năm 02 tháng tù đến 01 năm 04 tháng tù để bị cáo có cơ hội, lao động chăm sóc gia đình của bị cáo và giúp ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/02/2024 tại nhà hàng T4 thuộc Tổ C, phường A, thị xã A bị cáo Lê Út V thấy Lê Minh H1 đứng chờ xe trước cổng nhà hàng. Vì bức tức trước đó khoảng một tuần ông H1 có đánh bị cáo nên bị cáo đến gặp ông H1 và đánh nhưng ông H1 né tránh được. Thấy vậy, mọi người đến can ngăn đẩy bị cáo và ông H1 ra cách xa. Khi bị cáo đang đứng trên vỉa hè thì cháu H là con của ông H1 đi vào nhà hàng để gọi mẹ là bà V1 ra về, khi cháu H đến gần chỗ bị cáo đứng thì bị cáo đã dùng tay đâm vào vùng mặt và trúng vào mắt trái của cháu H làm vỡ mắt kính cháu H đang đeo gây thương tích vùng mắt của cháu H 17%. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì và bị cáo đã gây thương tích cho bị hại từ 11% đến 30% nhưng hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo. Do vậy, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo là có căn cứ.

[5] Về hình phạt: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với ông H1 mà bị cáo đã dùng tay đánh vào vùng mắt trái của cháu H là con của ông H1 làm vỡ mắt kính gây, thương tích 17% sức khỏe của cháu Lê Tấn H. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác; bị cáo đã từng bị Toà án xét xử về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” vào năm 2006 nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, là phù hợp.

[6] Về dân sự: Bị hại Lê Tấn H và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Minh H1 và bà Lâm Thị V1 (Cha mẹ của cháu Lê Tấn H) đã yêu cầu bị cáo Lê Út V bồi thường tiền chi phí điều trị vết thương cho H với số tiền 10.000.000đ bị cáo đã bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Út V thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Út V phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

- Xử phạt bị cáo Lê Út V: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Út V.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/11/2024), bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm; bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Trung Toàn